



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : ☐ Yes, ☐ No

EXIT VISA: ☐ Yes ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HUYNH DUY TAN
Last Middle First

Current Address 95 Mac Cuu - P. Vinh Thanh - Rach Gia -

Date of Birth 1942 Place of Birth Rach Gia

Previous Occupation (before 1975) Captain & ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05-1975 To 10-1984

3. SPONSOR'S NAME: Pham Thi Cam Hong
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Pham. Thi - cam. Hue	1951	wife
Huynh. duy - tan Khai	1972	son
Huynh. duy - Phuong. Thao	1974	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

PRISONER REGISTRATION FORM

IV. #

VENL. #

The purp
formerly
eligibil
can be e.

to identify persons who are or were
ation camps in Vietnam, so that
on via the Orderly Departure Program

chung h's
ong Tam
Hong

Applicant in Vietnam

Huynh
Last

Duy
Middle

Tam
First

Current Address

95 Mac Cuu - Ph. Vinh Thanh - Rach Gia - VN

Date of Birth

4-30-42

Place of Birth

Rach Gia

Names of Accompanying Relatives/Dependents

Pham Thi Cam Hue wife

Huynh duy Khai 1972 Son

Huynh duy Rhieng Thao Dau

Time Spent in a Re-education Camp:

Dates: From

5/75

To

10-24-84

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

Ham Tam

NAME

RELATIONSHIP

NAME

RELATIONSHIP

Pham Thi Cam Hong Sister in law

Form Completed By:

per petitioner application added to ODP

Name

dated 4/30/86

Address

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria
and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do
so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam
in INS Form I-130 must do so.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

IV. # _____

VEWL. # _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam

Huynh
Last

Duy
Middle

Tan
First

Current Address

95 Mac Cuu - Ph. Vinh Thanh L - Rach Gia - VN

Date of Birth

4-30-42

Place of Birth

Rach Gia

Names of Accompanying Relatives/Dependents

Pham Thi Cam Huc wife

Huynh duy Khai 1972 Son

Huynh duy Rhuong Thao Dau

Time Spent in a Re-education Camp:

Dates: From

5/75

To

10-24-84

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

Ham Tan

NAME

RELATIONSHIP

NAME

RELATIONSHIP

Pham Thi Cam Hong Sister in Law

Form Completed By:

per petitioner application dated to ODP

Name

dated 4/30/86

Address

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSC.
PO. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

APPLICATION FOR CLASSIFICATION AS REFUGEES

TO : THE DIRECTOR, THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE
431 SOI TIEN SIANG, SOUTH SATHORN ROAD, BANGKOK 10120
THAILAND

SUBJECT : REQUEST FOR IMMIGRATION TO THE UNITED STATES OF
AMERICA UNDER THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM.

DEAR SIR:

1. I, THE UNDERSIGNED: HUYNH DUY TAN
2. REGIMENTAL NUMBER 42/157750
3. DATE AND COUNTRY OF BIRTH: APRIL, 30, 1942: RACH GIA
4. RELIGION: BUDDIST
5. NATIONALITY: VIET NAM
7. FAMILY STATUS: MARRIED AND TWO CHILDREN
6. SEX: MALE
8. HOME ADDRESS: 95 MAC COU
PHUONG VINH THANH RACH GIA
SOUTH VIET NAM
9. MILITARY EDUCATION: THU DUC VANTRY SCHOOL
10. JOB TITLE / GRADE: S2 / CAPTAIN
11. ARMED FORCES BRANCH OF SERVICE: KIEN GIANG SECTOR
12. UNIT: KIEN GIANG SECTOR
13. PLACE WORKED: KIEN GIANG
14. CIVILIAN OCCUPATION: NO
15. CIVILIAN EDUCATION: ELEVEN CLAS
16. TRAVEL / EDUCATION OUTSIDE VIET NAM: NO
17. US CLOSEST RELATIVE: SISTER: PHAM CAM HONG
9331 WESTMINSTER AVE
GARDEN GROVE CA 92644
18. US ACQUAINTANCE: NO
19. AFTER APRIL 30, 1975: PRESENT IN REEDUCATION CAMP FOR NINE YEAR
SIX MONTHS

RELEASED FROM HAM TAN CAMP ON OCTOBER 24, 1974

20. REFERENCE: RELEASE CERTIFICATE

DUE TO THE DIFFICULTY OF MY SITUATION AND BASED
ON THE AUTHORITY OF YOUR ORGANIZATION AND THE SPIRIT OF
THE HUMANITARIAN ACT, I WISH TO REQUEST YOUR ASSISTANCE
AND YOUR INTERVENTION WITH THE GOVERNMENT OF THE SOCIAL
REPUBLIC OF VIET NAM, IN ORDER THAT I AND ALL MY FAMI-
LY'S MEMBERS MAY BE AUTHORIZED TO LEAVE VIET NAM
UNDER YOUR ARRANGEMENT AND PROTECTION THROUGH THE

O.D.P. , AND TO IMMIGRATE TO THE UNITED STATES OF AMERICA FOR THE PURPOSE OF SEEKING A NEW LIFE.

FOLLOWING IS OUR FULL LIST

<u>FULL NAME</u>	<u>SEX</u>	<u>YEAR OF BIRTH</u>	<u>MARRIED</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>ADDRESS</u>
1. PHAM THI CAM HUE	F	1951	M	WIFE	95 MAC CU. RACH GIA
2. HUYNH DUY KHAI	M	1972	S	SON	" - "
3. HUYNH DUY PHUONG THAO	F	1974	M	DAUGHTER	" - "

WE WOULD BE DUBLY GRATEFUL TO YOU FOR HEARING FROM YOU SOON

RESPECTFULLY AND THANK FULLY YOURS

ENCLOSED WERE

KIEN GIANG APRIL 30, 1986

- PHOTOCOPY OF RELEASE

SIGNATURE OF APPLICANT

CERTIFICATE

- DECLARATION OF BIRTH
AND THE PICTURE

- RESIDENCE CARTE

APPLICATION FOR CLASSIFICATION AS REFUGEES

TO : THE DIRECTOR, THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE
431 SOI TIEN SIANG, SOUTH SATHORN ROAD, BANGKOK 10120
THAILAND

SUBJECT : REQUEST FOR IMMIGRATION TO THE UNITED STATES OF
AMERICA UNDER THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM.

DEAR SIR:

1. I, THE UNDERSIGNED: HUYNH DUY TAN
2. REGIMENTAL NUMBER 42/157750
3. DATE AND COUNTRY OF BIRTH: APRIL, 30, 1942: RACH GIA
4. RELIGION: BUDDIST
5. NATIONALITY: VIET NAM
7. FAMILY STATUS: MARRIED AND TWO CHILDREN
6. SEX: MALE
8. HOME ADDRESS: 95 MAC COU
PHUONG VINH TRAM RACH GIA
SOUTH VIET NAM
9. MILITARY EDUCATION: THU DUC VANTRY SCHOOL
10. JOB TITLE / GRADE: S2 / CAPTAIN
11. ARMED FORCES BRANCH OF SERVICE: KIEN GIANG SECTOR
12. UNIT: KIEN GIANG SECTOR
13. PLACE WORKED: KIEN GIANG
14. CIVILIAN OCCUPATION: NO
15. CIVILIAN EDUCATION: ELEVEN CLAS
16. TRAVEL / EDUCATION OUTSIDE VIET NAM: NO
17. US CLOSEST RELATIVE: SISTER: PHAM CAM HONG
9331 WESTMINSTER AVE
GARDEN GROVE CA 92644
18. US ACQUAINTANCE: NO
19. AFTER APRIL 30, 1975: APPOINTED IN REEDUCATION CAMP FOR NINE YEAR
SIX MONTHS

RELEASED FROM HAM TAN CAMP ON OCTOBER 24, 1974

20. REFERENCE: RELEASE CERTIFICATE

DUE TO THE DIFFICULTY OF MY SITUATION AND BASED
ON THE AUTHORITY OF YOUR ORGANIZATION AND THE SPIRIT OF
THE HUMANITARIAN ACT, I WISH TO REQUEST YOUR ASSISTANCE
AND YOUR INTERVENTION WITH THE GOVERNMENT OF THE SOCIAL
REPUBLIC OF VIET NAM, IN ORDER THAT I AND ALL MY FAMI-
LY'S MEMBERS MAY BE AUTHORIZED TO LEAVE VIET NAM
UNDER YOUR ARRANGEMENT AND PROTECTION THROUGH THE

O.D.P. , AND TO IMMIGRATE TO THE UNITED STATES OF AMERICA FOR THE PURPOSE OF SEEKING A NEW LIFE.

FOLLOWING IS OUR FULL LIST

<u>FULL NAME</u>	<u>SEX</u>	<u>YEAR OF BIRTH</u>	<u>MARRIED</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>ADDRESS</u>
1. PHAM THI CAM HUE	F	1951	M	WIFE	95 MAC CU. RACH GIA
2. HUYNH DUY KHAI	M	1972	S	SON	" "
3. HUYNH DUY PHUONG THAO	F	1974	M	DAUGHTER	" "

WE WOULD BE DUBLY GRATEFUL TO YOU FOR HEARING FROM YOU SOON

RESPECTFULLY AND THANK FULLY YOURS

ENCLOSED HERE

KIEN GIANG APRIL 30, 1986

- PHOTOCOPY OF RELEASE

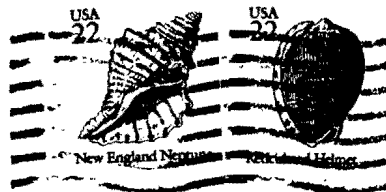
SIGNATURE OF APPLICANT

CERTIFICATE

- DECLARATION OF BIRTH
AND THE PICTURE

- RESIDENCE CARTE

Cam Hong Thi Pham

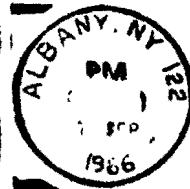


RECEIVED
OCT 18 1986

Mrs. Khuc Minh Tho
P. O. Box 5432
Arlington, VA 22205-0635

5-435





ALBANY 300
State Making Him
1985 • 1986

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 785 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-Q1.TG, ban
hành theo công văn số
2543 ngày 27 tháng 11
năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLB

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 323 ngày 23 tháng 9 năm 1984

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Huỳnh duy rên Sinh năm 1942

Các tên gọi khác

Nơi sinh Kiên Giang

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 21/4 Võ Văn Thưởng, Ấp Giã, Kiên Giang.

Can tội Đội ủy viên đoàn phó Đ.

Bị bắt ngày 09-7-75 An phạt T.C

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 21/4 Võ Văn Thưởng, Ấp Giã, Kiên Giang.

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh tên có nhiều cố gắng trong học tập, lao động và chấp hành nội qui của trại.

- Phải hạn giảm chế 1 tháng (mười hai tháng)

- Tiền đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

Hương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Đội cư trú

Trước ngày 28 tháng 10 năm 1984.

Lưu tay ngón trở phải
Của Huỳnh duy rên
Danh bản số 323
Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 24 tháng 10 năm 1984
Giám thị

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM KIENGIANG
(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE ...)



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Long-Thạnh
(Extrait du registre des actes de naissance)

Tỉnh Rạch Giá

(NAM PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1942
(Année)

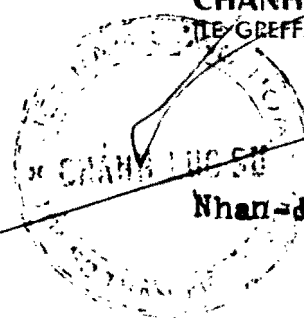
SỐ HIỆU 44
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Huỳnh-đuy-Tân
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Le 30 Avril 1942
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Làng Long-Thạnh
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Huỳnh-tân-Hên
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Làm-ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Làng Long-Thạnh
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Phù-thị-Đông
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Làm-ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Làng Long-Thạnh
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

KIENGIANG, ngày 20/9/1974

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Nhan-đang-Trủ

Giá tiền . . . 15 \$ 00
(Coût)

Biên lai số: 10074
(Quittance No)

PHẠM THỊ MÃM

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn PHƯỜNG VINH LẠO
Thị xã, Quận THỊ XÃ RẠCH-GIA
Thành phố, Tỉnh KIÊN-GIANG



BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số _____

Quyền số _____

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

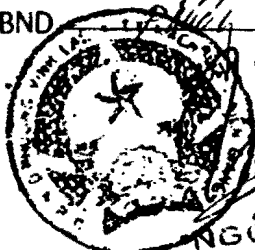
Họ và tên	<u>HUYỀN-DUY-KHAI</u>		Nam, nữ	
Sinh ngày tháng, năm	<u>Năm tháng bảy, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai</u>			
Nơi sinh	<u>Huyện Vinh-Thạnh</u>			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>HUYỀN-DUY-TÂN</u> <u>1942</u>		<u>PHẠM-THỊ-CẨM-HUYỆ</u> <u>1951</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Hình</u> <u>Việt-Nam</u>		<u>Kinh</u> <u>Việt-Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú			<u>Giáo-viên</u> <u>18 Võ-Van-Thường-Rạch-Giã</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>PHẠM-THỊ-ANH, 53 tuổi</u> <u>95 Lê-Thân-Phường Vinh-Thạnh, Thị-Xã Rạch-Giã</u>			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 22 tháng 08 năm 1978

TM, UBND

ký tên đóng dấu



VIỆN THƯ KÝ

NGO TRUNG HÃ

Đăng ký ngày 22 tháng 08 năm 1978

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : Huynh Duy Tan
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 4 - 30 - 42
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) Female (Nữ):

MARITAL STATUS : Single (Độc thân): Married (có lập gia đình):
(Tình trạng gia đình):

ADDRESS IN VIETNAM : 95 Mac Cuez Ph. Vĩnh Thành
(Địa chỉ tại VN) : Rach Gia - Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Có là Tử binh tại VN hay không): Yes (Có) No (Không):
: If yes (Nếu Có): From (Từ): 5/75 To (Đến): 10-24-84

PLACE OF RE-EDUCATION: Hàm Tân
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp):

EDUCATION IN U.S. :
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN): Rank (Cấp Bậc): Captain

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ): Date (Năm):
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P.: Yes (Có): IV Number (số hồ sơ): No (Không):

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo):
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN: 95 Mac Cuez Vĩnh Thành
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : Rach Gia

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Phạm T. Cẩm Hồng
Tên, Địa chỉ Thân nhân :
hay Người Bào Trờ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ): No (Không):

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN):

NAME AND SIGNATURE : Phạm Thị Cẩm Hồng
ADDRESS OF INFORMANT
Tên, Địa Chỉ, Chủ Ký, Điện thoại
của người điền đơn này)

DATE : 11 05 86
Month (thang) Day (ngày) Year (năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): _____
 (Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.

ADDITIONAL INFORMATION:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0700439111

Họ tên: PHAM THI CANH

Sinh ngày: 02-09-1951

Nguyên quán: [illegible]

Nơi cư trú: [illegible]

[Portrait of a woman]

ĐAN LỘC

KINH TON

ĐẦU VIỆT LÍNH HOẶC DI HINH

Số: 150.1.3

Trên đầu tay

08.12.57

[Circular stamp]

[Two dark rectangular marks]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0700439111

Họ tên: PHAM THI CANH

Sinh ngày: 02-09-1951

Nguyên quán: [illegible]

Nơi cư trú: [illegible]

[illegible]

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0700439111

Họ tên: PHAM THI CANH

Sinh ngày: 02-09-1951

Nguyên quán: [illegible]

Nơi cư trú: [illegible]

[illegible]

C O N T R O L

☒ Card
☐ Doc. Request; Form
☒ Release Order
☐ Computer
☒ Form "D"
☒ CDP/Date 11/86
☐ Membership; Letter to les